TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 23 /2020/QĐST- HNGĐ	*Sốp Cộp, ngày 06 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mùa Thu T**,** sinh năm 1991

Địa chỉ: Bản M, xã L, huyện S, tỉnh Sơn La

Bị đơn: Anh Lò Văn P**,** sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản M, xã L , huyện S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mùa Thu T và anh Lò Văn P

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mùa Thu T và anh Lò Văn P, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lò Bảo L, sinh ngày 19/9/2012 cho chị Mùa Thu T, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu L đủ 18 tuổi

Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T, anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung phải đòi, nợ chung phải trả: *(Tòa án không giải quyết phần tài sản).*

Tòa án ghi nhận yêu cầu của chị T và anh P như sau:

Một ngôi nhà cấp 4 có diện tích khoảng 70m^2 trên diện tích đất khoảng 80 m^2 tại bản M, xã L là của con chung Lò Bảo L, không ai được chuyển nhượng, tặng, cho hoặc tự ý bán.

3. Về án phí: Chị Mùa Thu T chịu 75.000 đồng án phí xin ly hôn, anh Lò Văn P chịu 75.000 đồng án phí xin ly hôn. Chị T nhận nộp thay phần án phí của anh P; Cộng là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA//2016/ 0003444 ngày 16 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; hoàn trả cho chị Mùa Thu T số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0003444 ngày 16/4/2020*.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Sốp Cộp;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- CCTHADS huyện Sốp Cộp;
- UBND xã Mường Lạn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Ngọc Tam